

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CỜ ĐỎ
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 04/2024/HS-ST

Ngày: 22-02-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỜ ĐỎ - TP. CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Trung Hậu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Từ Thanh Hải

Ông Lê Văn Thừa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Giai Thoại - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Mạc Thị Thư – Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 02 năm 2024, tại Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2024/TLST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2024/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Công D, sinh ngày 01/01/1995 tại huyện C, thành phố Cần Thơ. Nơi cư trú: Khu vực T, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ. Chỗ ở: như trên; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá (học vấn): 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Hoàng V (S) và bà Lê Thị T (S).

Tiền sự : Không.

Tiền án: Ngày 29/9/2021 bị Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt từ ngày 05/12/2021, chưa xóa án tích.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/7/2023 tại Nhà tạm giữ Công an huyện C, thành phố Cần Thơ.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Ông Tiền Chế T1, sinh năm 2006. Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện C, thành phố Cần Thơ. *Vắng mặt*

- Ông Quách Đại Thanh N, sinh năm 2006. Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện C, thành phố Cần Thơ. *Vắng mặt*

Người làm chứng:

- Ông Lê Chí B, sinh năm 2008. Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện C, thành phố Cần Thơ. *Vắng mặt*

- Ông Thái Văn K, sinh năm 2000. Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện C, thành phố Cần Thơ. *Vắng mặt*

- Ông Lê Thanh S, sinh năm 2004. Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện C, thành phố Cần Thơ. *Vắng mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 00 phút, ngày 20/7/2023, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện C tiến hành khám xét khẩn cấp trên người và địa điểm là bờ kè Trung Hưng thuộc ấp T, xã T, huyện C, thành phố Cần Thơ đối với Trần Công D. Tang vật thu được gồm: 01 điện thoại di động hiệu S1 màu đen; tiền Việt Nam 350.000 đồng; 01 phiếu cầm đồ mang tên cửa hàng Đ, 01 phiếu cầm đồ mang tên cửa hàng điện thoại di động điện máy H và T2 (thu giữ trong túi quần D); 01 gói nylon nẹp miệng bên trong chứa các hạt tinh thể không màu, 01 gói nylon hờ một đầu bên trong đựng 06 gói nylon hàn kín hai đầu có chứa các hạt tinh thể không màu, 01 cân điện tử loại nhỏ (thu trong gói thuốc hiệu HERO).

Vào lúc 22 giờ 45 phút ngày 20/7/2023 Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện C tiến hành khám xét khẩn cấp trên người của Tiền C tại ấp T, xã T huyện C, thành phố Cần Thơ. Thu giữ 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen và tiền Việt Nam 20.000 đồng.

Vào lúc 23 giờ 00 phút ngày 20/7/2023 Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện C tiến hành khám xét khẩn cấp trên người của Quách Đại Thanh N tại ấp T, xã T, huyện C, thành phố Cần Thơ. Thu giữ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5SE màu hồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện C tiến hành niêm phong 01 gói nylon nẹp miệng bên trong chứa các hạt tinh thể không màu, 01 gói nylon hờ một đầu bên trong đựng 06 gói nylon hàn kín hai đầu có chứa các hạt tinh thể không màu gửi giám định.

Quá trình điều tra xác định: Ngày 17/7/2023 trong khi sử dụng ma túy cùng với một người nam (không rõ họ tên và địa chỉ) tại khu đất trống thuộc ấp T, xã T, huyện C, thành phố Cần Thơ, D nhờ mua ma túy với giá 1.300.000 đồng, sau khi

mua được ma túy D sử dụng một ít, phần ma túy còn lại để vào trong vỏ bao thuốc lá hiệu HERO cất vào trong túi quần của mình. Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 20/7/2023, D rủ Tiền C, Quách Đại Thanh N đến bờ kè thuộc ấp T, xã T, huyện C để uống bia, tại đây D để bao thuốc là hiệu HERO bên trong có chứa ma túy ra ngoài cách chỗ D khoảng một mét. Đến khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện C khám xét thu giữ.

Tại kết luận giám định số: 251/KL-KTHS ngày 28/7/2023 của Phòng K1 Công an thành phố C kết luận: tinh thể không màu trong 01 gói nylon không màu nẹp miệng và 06 gói nylon không màu hàn kín gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 2,5104 gam.

Tại biên bản xét nghiệm chất ma túy ngày 20/7/2023 đối với Trần Công D, Tiền Chế T1 và Quách Đại Thanh N dương tính chất ma túy Methamphetamine. Đối với Tiền Chế T1, Quách Đại Thanh N, Thái Văn K, Lê Chí B và Lê Thanh S sử dụng trái phép chất ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện C chuyển hồ sơ cho Công an xã T và xã T, huyện C xử lý theo quy định.

Đối với người mua ma túy cho D, do không biết họ tên, địa chỉ nên Cơ quan điều tra chưa làm việc. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, nếu đủ cơ sở sẽ xử lý sau.

Tại Cáo trạng số 03/CT-VKSCĐ ngày 10/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ đã truy tố bị cáo Trần Công Danh về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay:

Bị cáo Trần Công D *trình bày*, thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu, thừa nhận hành vi vi phạm pháp luật hình sự, mong được sự khoan hồng của pháp luật và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ trình bày quan điểm tranh luận: Vẫn giữ quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã nêu trong cáo trạng. Đồng thời phân tích tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo rõ ràng thể hiện thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo từng có tiền án nhưng vẫn tái phạm nên đề nghị áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Từ những phân tích, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù giam, miễn hình phạt tiền cho bị cáo D.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 gói niêm phong số 251/KL-KTHS ngày 28/7/2023 bên trong chứa ma túy còn lại 2,4252 gam; Tịch thu, tiêu hủy: 01 cân điện tử nhỏ, 01 cái bao thuốc lá Hero, 01 phiếu cầm đồ tên cửa hàng Đ, 01 phiếu cầm đồ tên cửa hàng Điện máy H và T2

- Trả lại cho bị cáo D: số tiền Việt Nam 350.000 đồng, 01 điện thoại di động Samsung màu đen, không lên nguồn;

- Trả lại cho T3 Chế Thanh 01 điện thoại di động Samsung màu đen và số tiền Việt Nam 20.000 đồng; Trả lại cho Quách Đại Thanh N 01 điện thoại di động Iphone 5SE màu hồng.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, bị cáo biết lỗi.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, căn cứ vào kết quả thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Trần Công D: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay phù hợp với các biên bản ghi lời khai và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Ngày 17/7/2023 bị cáo D nhờ đối tượng không rõ họ tên, địa chỉ từng sử dụng chung ma túy với bị cáo mua ma túy với giá 1.300.000 đồng, sau khi mua được ma túy bị cáo D sử dụng một ít, phần ma túy còn lại để vào trong vỏ bao thuốc lá hiệu HERO cất vào trong túi quần. Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 20/7/2023, D rủ Tiền C, Quách Đại Thanh N đến bờ kè thuộc ấp T, xã T, huyện C để uống bia, tại đây D để bao thuốc lá hiệu HERO bên trong có chứa ma túy ra ngoài cách chỗ D khoảng một mét. Đến khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện C khám xét thu giữ. Tại kết

luyện giám định số: 251/KL-KTHS ngày 28/7/2023 của Phòng K1 Công an thành phố C kết luận: tinh thể không màu trong 01 gói nylon không màu nẹp miệng và 06 gói nylon không màu hàn kín gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 2,5104 gam. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ truy tố bị cáo tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 là có căn cứ.

Bị cáo có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có đầy đủ năng lực để nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Bị cáo Trần Công D đã vi phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, hành vi của bị cáo làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh và trật tự tại địa phương. Chất ma túy nói chung là dược chất rất nguy hiểm về nhiều mặt nếu không được quản lý sử dụng đúng mục đích. Nhà nước thống nhất quản lý chất ma túy nhằm đảm bảo cho sự phát triển lành mạnh của xã hội; đồng thời, Nhà nước cũng nghiêm cấm mọi tổ chức, cá nhân mua bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy. Bản thân bị cáo nhận biết hành vi của mình là trái pháp luật, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự xã hội, nhưng để thỏa mãn cơn nghiện của bản thân bị cáo đã tàng trữ ma túy để phục vụ mục đích cá nhân. Điều đó cho thấy, bị cáo cố ý xem thường pháp luật nên Hội đồng xét xử thiết nghĩ cần có một mức án nghiêm khắc để giáo dục, răn đe bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã từng có tiền án về tội Trộm cắp tài sản nhưng bị cáo lại tái phạm tiếp tục vi phạm pháp luật hình sự, cho thấy bị cáo xem thường pháp luật nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[4] Đối với Tiền Chế T1, Quách Đại Thanh N, Thái Văn K, Lê Chí B và Lê Thanh S sử dụng trái phép chất ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện C chuyển hồ sơ cho Công an xã T và xã T, huyện C xử lý theo quy định. Đối với người mua ma túy cho D, do không biết họ tên, địa chỉ nên Cơ quan điều tra chưa làm việc. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, nếu đủ cơ sở sẽ xử lý sau.

[5] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy 01 gói niêm phong số 251/KL-KTHS ngày 28/7/2023 bên trong chứa ma túy còn lại 2,4252 gam; Tịch thu, tiêu hủy 01 cân điện tử nhỏ và 01 cái bao thuốc lá Hero; Tại phiên tòa, bị cáo D không nhận lại 01 phiếu cầm đồ tên cửa hàng Đ, 01 phiếu cầm đồ tên cửa hàng Điện máy H và T2 nên tịch thu, tiêu hủy.

Trả lại cho bị cáo Danh số tiền Việt Nam 350.000 đồng, 01 điện thoại di động Samsung màu đen, không lên nguồn do không liên quan đến vụ án.

Trả lại cho T3 Chế Thanh 01 điện thoại di động Samsung màu đen và số tiền Việt Nam 20.000 đồng; Trả lại cho Quách Đại Thanh N 01 điện thoại di động Iphone 5SE màu hồng.

[6] Về án phí: Bị cáo Trần Công D phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Công D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Trần Công D 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/7/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 gói niêm phong số 251/KL-KTHS ngày 28/7/2023 bên trong chứa ma túy còn lại 2,4252 gam; 01 cân điện tử nhỏ; 01 cái bao thuốc lá Hero; 01 phiếu cầm đồ tên cửa hàng Đ; 01 phiếu cầm đồ tên cửa hàng Điện máy H và T2

Trả lại cho bị cáo Danh số tiền Việt Nam 350.000 đồng, 01 điện thoại di động Samsung màu đen, không lên nguồn.

Trả lại cho T3 Chế Thanh 01 điện thoại di động Samsung màu đen và số tiền Việt Nam 20.000 đồng; Trả lại cho Quách Đại Thanh N 01 điện thoại di động Iphone 5SE màu hồng.

3. Về án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2006 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Trần Công D phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị cáo, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết, người có quyền lợi và

nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo để xin Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP.Cần Thơ;
- Viện kiểm sát ND TP. Cần Thơ;
- Viện kiểm sát ND H. Cờ Đỏ;
- Chi cục THADS H. Cờ Đỏ;
- Công an huyện Cờ Đỏ;
- NTG Công an H. Cờ Đỏ;
- Phòng HS nghiệp vụ Công an TPCT;
- Bị cáo, Người có QL và NVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Võ Trung Hậu